

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN  
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/2024/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Lê Nguyễn Hải V**, sinh năm 1986; Trú tại: **Số I C**, phường M, quận N, TP ..

- Bà **Trương Thị T**, sinh năm: 1988; Trú tại: **Số I C**, phường M, quận N, TP ..

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông **Lê Nguyễn Hải V** và bà **Trương Thị T** thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con là **Lê Trương Phương N**, sinh năm 2016 và **Lê Hải Đ**, sinh năm 2023. Ly hôn, vợ chồng thoả thuận ông **V** được tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung; bà **T** không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí Tòa án: Ông **Lê Nguyễn Hải V** và bà **Trương Thị T** mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Lê Nguyễn Hải V** và bà **Trương Thị T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ly hôn, thống nhất giao 02 con là **Lê Trương Phương N**, sinh năm 2016 và **Lê Hải Đ**, sinh năm 2023 cho ông **Lê Nguyễn Hải V** trực tiếp nuôi dưỡng; bà **Trương Thị T** không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về vấn đề khác: Không có.

**2.** Về lệ phí Tòa án là: 300.000đ, mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001722 ngày 02 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận: THẨM PHÁN**

- Đương sự;

- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;

- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;

- UBND P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn.

- Lưu hồ sơ.

**Đỗ Thế Tài**